

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THÁI HOÀ  
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thái Hoà, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 65/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn T P, sinh năm: 1992

Trú tại: Khối T P, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Trương V T, sinh năm: 1990

Trú tại: Khối x, phường T, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn T P và anh Trương V T.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn T P và anh Trương V T thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

\* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị Nguyễn V T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Trương V V, sinh ngày 18/8/2015 cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Trương V T có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để cùng chị P nuôi dưỡng con chung. Thi hành kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Trương V T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

\* Về quan hệ tài sản: chị Nguyễn T P và anh Trương V T tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn T P thoả thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị P đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0008605 ngày 07/6/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Thái Hòa;*
- *Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND phường H để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 09/01/2015);*
- *Lưu hồ sơ.*

**Thái Thị Hà**



